

[Truy cập hoc360.net](http://hoc360.net) để tải tài liệu bài giảng miễn phí

**Bài 2)** Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm :

- a. **Cô Gió** đưa những hạt kê đến một đám cỏ non xanh.
- b. Cô bé **ngồi thẫn thờ nhìn qua cửa sổ.**

**Bài 3)** Gạch một gạch dưới bộ phận câu TLCH Ai?( con gì?) hai gạch dưới bộ phận TLCH làm gì?

- d. Trên cành cây, mấy chú chim đang trò chuyện ríu rít.
- e. Mấy chú cá rô cứ lội quanh quần dưới giàn mướp.
- f. Hai dì cháu tôi đi hái rau khúc.

**Bài 4):** Viết tiếp vào chỗ trống để hoàn thành các câu sau:

- a.....là người mẹ thứ hai của em.
- b.....là thủ đô của nước Pháp.

**Bài 5):** Đặt câu theo từng mẫu câu sau:Con gì - là gì ?( 3 câu)

**Bài 6):** Đặt câu theo mẫu Ai – là gì ? để cho mọi người biết :

- a.Tên cô giáo em
- b.Quyển sách em yêu thích
- c.Nghề nghiệp của mẹ em

**III. Củng cố:** Khái quát chung- Nhận xét giờ

**IV. Dặn dò:** Về làm bài 5

---

## Tiếng Việt

### **Tiết 3: Tập làm văn: tả ngắn về con vật**

#### **A. Mục tiêu:**

- Củng cố cho học sinh cách tả ngắn về con vật.
- HS nêu miệng trả lời các câu hỏi và viết được đoạn văn vào vở.

#### **B. Bài mới:**

I. **Kiểm tra:** Hãy kể tên những con vật nuôi trong gia đình em?

II. **Bài mới:**

- 1.Gới thiệu – ghi bài.
2. Dạy bài mới

Đề bài Đề bài: ***Em hãy viết một đoạn văn 5-6 câu tả một con vật mà em yêu thích***

- 2 hs đọc đề bài.

Hỏi: - Bài yêu cầu gì?

- Đó là con vật nào? Nhà ai nuôi?
- Con vật đó có đặc điểm gì về lông, mắt, hình dáng...?
- Con vật đó có đặc điểm gì nổi bật ?
- Tình cảm của em với con vật đó như thế nào? Em làm gì để chăm sóc con vật mà em yêu thích?

Gọi hs nêu miệng – GV nhận xét sửa chữa, bổ sung kiến thức cho các em.

- HS viết bài vào vở.

III. **Củng cố:** Khi viết đoạn văn cần chú ý gì?

IV. Dẫn dò: Về nhà hoàn chỉnh đoạn văn.

**Toán**

**Ôn tập về phép nhân và phép chia**

**(Dạy 3 tiết)**

**A. Mục tiêu:** - Củng cố cho học sinh về phép nhân, phép chia.

- HS biết cách chuyển tổng các số hạng bằng nhau thành phép nhân và ngược lại.

HS hiểu và vận dụng phép nhân để làm được một số bài tập.

**B Các hoạt động dạy học**

I. Kiểm tra

II. Bài mới : 1. Giới thiệu- ghi bài.

2. Dạy bài mới.

**Tiết 1**

**Bài 1:** HS trả lời miệng

Tính nhẩm

a/  $2 \times 5 \times 3 = \dots$

b/  $6 \times 2 : 4 = \dots$

c/  $10 : 5 + 19 = \dots$

$8 : 2 \times 3 = \dots$

$0 \times 5 : 3 = \dots$

$35 : 5 + 25 = \dots$

$27 : 1 \times 3 = \dots$

$1 \times 4 \times 3 = \dots$

$24 : 4 \times 0 = \dots$

**Bài 2:** Điền số

a)  $\square : 5 = 1$

$8 \times \square = 0$

$5 \times \square = 15$

b)  $\square \times 4 = 4$

$30 : \square = \dots$

$\dots : 4 = \square$

- Gọi 3 HS lên bảng

- GV khái quát các tính chất( SBC, SC bằng nhau; nhân với 1; nhân với 0)

**Bài 3:** Tính theo mẫu

- GV viết phép tính

- Gọi HS KG nêu cách tính.

- GV ghi bảng – hướng dẫn HS

a.  $3 \times 5 + 14 = 15 + 14$

$= 29$

$5 \times 7 + 27 =$

$5 \times 9 + 25 =$

$5 \times 9 - 18 =$

$5 \times 6 + 37 =$

$6 : 3 \times 5 =$

$24 : 3 \times 5 =$

**Tiết 2**

**Bài 4:** Có 30 lít dầu chia đều vào 6 can. Hỏi mỗi can có bao nhiêu lít dầu?

- HS đọc bài – phân tích

- HS làm bài vào vở

**Bài 5:** Tìm x biết :

$a/ x \times 5 = 25$

$5 \times x = 40$

- HS nêu thành phần chưa biết trong phép tính, cách tính

$$x : 5 = 6$$

$$x : 3 = 8$$

**Bài 6:** Bình lấy một băng giấy cắt làm 6 mảnh.  
Từ mỗi mảnh này Bình lại cắt thành 2 mảnh nhỏ  
nữa. Hỏi số mảnh nhỏ cắt ra là bao nhiêu?

- HS làm bài ra nháp theo nhóm
- HS đọc bài – phân tích
- HS bàn luận tìm lời giải.

### Tiết 3

1. Hướng dẫn ôn tập kiến thức:

VD

$$6 : 2 = 3$$

Số bị chia

Số chia

Thương

HS ôn các bảng chia từ bảng 2 đến bảng 5.

Tổ chức cho HS kiểm tra chéo việc học thuộc lòng các bảng chia đã học.

2. Luyện tập

**Bài 1.** Tính nhẩm

$$35 : 5$$

$$28 : 4$$

$$24 : 3$$

$$32 : 4$$

$$18 : 3$$

$$30 : 5$$

$$45 : 5$$

$$36 : 4$$

- GV gọi HS nêu kết quả - GV điền bảng lớp

**Bài 2)** Tìm y:

$$a. y : 4 = 7$$

$$c. y \times 3 = 24$$

$$b. y : 5 = 9$$

$$d. y \times 5 = 45$$

- 4 HS lên bảng, lớp làm ra nháp

- HS nêu cách tính.

**Bài 3)** Lớp 3B có 36 học sinh. Nếu xếp 4 người vào mỗi  
bàn thì xếp được bao nhiêu bàn?

- HS đọc bài – phân tích.

- HS làm bài vào vở.

**III. Củng cố:** Khái quát chung- Nhận xét giờ

**IV. Dặn dò:** Về làm BT 7

$$a. 14 + 85 - 4 \times 3 = \dots\dots\dots$$

$$b. 5 \times 5 + 12 : 4 + 124$$

### Tiếng Việt

#### **Tiết 1: Luyện chính tả**

**A. Mục tiêu:** Củng cố cho HS cách viết một bài thơ.

HS điền đúng BT chính tả.

Rèn chữ viết cho HS.

**B. Các hoạt động dạy học**

**I. Kiểm tra:** Kết hợp trong giờ.

**II. Bài mới:**

#### **a. Kiến thức cần ghi nhớ**

Nêu cách viết một bài thơ? (Tiếng đầu dòng viết hoa. Sau mỗi dấu chấm phải viết hoa...)

GV hướng dẫn HS viết.

#### **b. Bài tập**

**Bài 1:** Học sinh viết bài: Dậy sớm

- GV đọc cho HS theo dõi:

+ Buổi sớm ở quê bạn có gì đẹp?

+ Trong bài ta phải viết hoa những chữ nào? vì sao?

- GV đọc cho HS viết bài. Chú ý nhắc HS viết đúng chữ hoa, đúng CT

**Bài 2:** Điền *x* hoặc *s* vào chỗ trống:

...a ...ôi      ...an ...ẻ      ...a ...út      ...ôi ...ục  
Phù ...a      đi ...a      xót ..a      đồng ...âu

**Bài 3:** Điền vào chỗ trống *r, d, gi*:

Tôi lớn lên đã thấy dĩa trước ngõ  
...ừa ...u tôi...ác ngủ tuổi thơ  
Cứ mỗi chiều nghe ...ừa ...eo trước ...ó  
Tôi hỏi nội tôi ...ừa có tự bao ...ờ

III. **Củng cố:** Khái quát chung- Nhận xét bài

IV. **Dặn dò:** Về nhà luyện viết

### Tiếng việt

#### Tiết 2: LT&C: ôn tập mẫu câu: Ai - thế nào?

##### A. **Mục tiêu:**

- Củng cố cho HS về kiểu câu kể *Ai – thế nào*
- HS phân biệt, đặt câu và hoàn thành một số BT.

##### B. **Đồ dùng dạy học**

##### C. **Các hoạt động dạy học:**

I. **Kiểm tra:** Kết hợp trong giờ

II. **Bài mới** – 1. Giới thiệu- ghi bài

2. Dạy bài mới

**Bài 1:** Đặt câu hỏi có cụm từ *như thế nào* cho những câu sau:

a/ Gấu đi lặc lè.

b/ Sư tử giao việc cho bè tôi rất hợp lí.

c/ Vẹt bắt chước tiếng người rất giỏi.

- GV ghi bảng
- Yêu cầu HS trả lời miệng

- HS nêu yêu cầu
- HS trả lời miệng

**Bài 2:** Gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi *Thế nào?*

- Mùa thu, hoa cúc nở vàng rực cả khu vườn.
- Ve nhớn như ca hát suốt mùa hè.

- GV ghi bảng

- Yêu cầu HS lên bảng gạch chân

- HS nêu yêu cầu
- 2 HS lên bảng gạch chân

**Bài 3:** Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm dưới đây:

a/ Hoa gạo nở **đỏ rực** trên những cành cây.

- Câu hỏi em đặt:.....

b/ Đàn cò đậu **trắng xóa** trên cánh đồng.

- HS nêu yêu cầu
- HS trả lời miệng

[Truy cập hoc360.net](http://hoc360.net) để tải tài liệu bài giảng miễn phí

- Câu hỏi em đặt:.....

**Bài 4(2đ):** Dùng gạch chéo (/) tách các câu sau thành 2 thành phần (Ai/ thế nào ?)

a. Mùa xuân xôn xao, rực rỡ.

b. Mùa hè nắng chói chang.

c. Mùa thu hiền dịu. d. Mùa đông u buồn, lạnh lẽo.

- Cho HS làm bài vào vở

- Gọi 3 HS lên bảng làm bài

III. Củng cố: Khái quát chung – nhận xét giờ

IV. Dặn dò: Về nhà ôn bài, giờ sau làm bài kiểm tra

- HS nêu yêu cầu

- HS làm bài vào vở

- 3 HS lên bảng làm bài

---

**Tiếng việt**

**Tiết 3: Tả ngắn về bốn mùa**

**A. Mục tiêu:**

- Củng cố cho học sinh cách tả ngắn về bốn mùa.

- HS nêu miệng trả lời các câu hỏi và viết được đoạn văn vào vở.

**B. Các hoạt động dạy học**

I. Kiểm tra: bài tập về nhà

II. Bài mới: 1. Giới thiệu – ghi bài

2. Dạy bài mới

**Đề bài:** Mỗi mùa trong năm có một hương sắc, vẻ đẹp riêng: mùa xuân ấm áp, mùa hè sôi động, mùa thu dịu dàng, mùa đông lạnh lùng. Em hãy viết một đoạn văn ngắn ( 4 đến 6 câu) để tả về một mùa mà em thích.

- 2 hs đọc đề bài

Hỏi: - Bài yêu cầu gì?

- Em chọn mùa nào để tả?

- Vào mùa đó bầu trời có đặc điểm gì ? Thời tiết của mùa đó như thế nào?

- Cây cối, hoa lá và các con vật trong mùa đó có ra sao?

- Mọi người và em thường làm gì vào mùa đó?

- Gọi hs nêu miệng – GV nhận xét sửa chữa, bổ sung kiến thức cho các em.

- HS viết bài vào vở.

III. Củng cố: Khi viết đoạn văn cần chú ý gì?

IV. Dặn dò: Về nhà hoàn chỉnh đoạn văn.

---

**Toán**

**Ôn tập về đại lượng**

**(Dạy 3 tiết)**

**A. Mục tiêu:** - Củng cố cho học sinh về phép đổi các đơn vị đo đại lượng

- HS biết vận dụng đổi đơn vị đo đại lượng trong giải toán có văn.

## **B Các hoạt động dạy học**

### **I. Kiểm tra**

#### **II. Bài mới** : 1. Giới thiệu- ghi bài

#### 2. Dạy bài mới

### **Tiết 1**

**Bài 1:** Kể tên các đơn vị đo đại lượng đã học

- GV gợi ý để HS trả lời miệng

**Bài 2:** Nêu mối quan hệ của một số đơn vị đo đại lượng

**Bài 3:** Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$$4 \text{ dm} = \dots \text{ cm} \quad 8 \text{ dm } 2 \text{ cm} = \dots \text{ cm}$$

$$20 \text{ cm} = \dots \text{ dm} \quad 78 \text{ cm} = \dots \text{ dm} \dots \text{ cm}$$

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 làm bài vào bảng phụ

### **Tiết 2**

**Bài 4:** Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a.  $8 \text{ dm} = \dots \text{ cm}$       c.  $3 \text{ dm } 7 \text{ cm} = \dots \text{ cm}$

b.  $50 \text{ cm} = \dots \text{ dm}$       d.  $94 \text{ cm} = \dots \text{ dm} \dots \text{ cm}$

**Bài 5:** Thùng thứ nhất đựng 436 lít dầu, thùng thứ hai đựng nhiều hơn thùng thứ nhất 47 lít dầu. Hỏi thùng thứ hai đựng bao nhiêu lít dầu?

- Yêu cầu HS đọc bài, phân tích
- GV hướng dẫn tóm tắt.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở.
- GV cùng HS chữa bài

**Bài 6:** Tính chu vi hình tứ giác có độ dài các cạnh là:

a. 105 cm; 110cm; 113cm; 160cm.

b. 65cm; 7dm; 112cm; 2m.

+ Muốn tính chu vi hình tứ giác ta làm thế nào?

(Nhắc HS chú ý đổi ra cùng đơn vị đo)

### **Tiết 3**

**Bài 7:** Thứ ba tuần này là ngày 18 tháng 4. Hỏi thứ ba tuần sau là ngày nào của tháng 4.

- GV đọc câu hỏi
- Yêu cầu HS trả lời, giải thích cách tính

**Bài 8:** Mẹ đi làm về lúc 18 giờ, Bố đi làm về lúc 6

- HS trả lời miệng

- HS trả lời miệng

- Viết vào bảng phụ.

- HS thảo luận nhóm 2 làm bài

- 1 HS lên bảng. HS làm bài vào vở.

- 2 HS lên bảng

- HS đọc bài, phân tích

- HS tóm tắt.

- HS làm bài vào vở.

- HS chữa bài

Thùng thứ hai đựng số lít dầu là:

$$436 + 47 = 482 \text{ (l)}$$

Đáp số: 482 l

- HS đọc bài, phân tích.

- HS làm bài vào vở.

- HS chữa bài.

- HS thảo luận nhóm 2.

- HS trả lời miệng.

(Thứ ba tuần sau là ngày 25 của tháng 4).

## Truy cập hoc360.net để tải tài liệu bài giảng miễn phí

giờ 15 phút. Hỏi ai về sớm hơn?

- GV đọc câu hỏi
- Yêu cầu HS trả lời, giải thích cách tính

**Bài 9:** Bao gạo thứ nhất nặng 52 kg, nặng hơn bao thứ hai 18 kg. Hỏi bao gạo thứ hai nặng bao nhiêu kg?

- Cho HS đọc đề bài, phân tích.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở.

**Bài 10:** Thùng thứ nhất đựng 436 lít dầu, thùng thứ hai đựng ít hơn thùng thứ nhất 47 lít dầu. Hỏi thùng thứ hai đựng bao nhiêu lít dầu?

- Cho HS đọc đề bài, phân tích.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở.
- Gọi đại diện lên bảng.

- HS thảo luận nhóm 2.
- HS trả lời miệng.

(Mẹ đi làm về lúc 18 giờ tức là 6 giờ chiều, Mẹ đi làm về sớm hơn)

- HS đọc đề bài, phân tích.
- HS làm bài vào vở.

Bao gạo thứ hai nặng số ki-lô-gam là:

$$52 - 18 = 34 \text{ (kg)}$$

Đáp số 34 kg

- HS đọc đề bài, phân tích.
- HS làm bài vào vở.
- Đại diện lên bảng.

Thùng thứ hai đựng số lít dầu là:

$$436 - 47 = 389 \text{ (l)}$$

Đáp số: 389 l

III. Củng cố: Khái quát chung- Nhận xét giờ

IV. Dặn dò: Về làm BT 11: Mai có 1 tá bút chì, Mai có ít hơn Hùng 2 cái. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu cái bút chì?

### Tiếng Việt

#### **Tiết 1: Luyện chính tả**

A. Mục tiêu: Củng cố cho HS cách viết một bài văn xuôi.

HS điền đúng BT chính tả.

Rèn chữ viết cho HS.

#### **B. Đồ dùng dạy học**

I. Kiểm tra

II. Bài mới: 1. Giới thiệu – ghi bài

2. Dạy bài mới

**Bài 1:** Học sinh viết bài: Đàn bê của anh Hồ Giáo

-GV đọc cho HS theo dõi:

+ Nêu những đặc điểm đáng yêu của những con bê?

+ Trong bài ta phải viết hoa những chữ nào? vì sao?

- GV đọc cho HS viết bài. Chú ý nhắc HS viết đúng chữ hoa, đúng CT

**Bài 2:** Điền *l* hoặc *n* vào chỗ trống:

Không có việc gì khó

Chỉ sợ ... òng không bền

Đào ...úi và ...áp biển  
Quyết chí ắt ...àm ...ên

III. Củng cố: Khái quát, nhận xét giờ.

IV. Dặn dò: Về nhà luyện viết bài.

---

## Tiếng việt

### Tiết 2: LT&C: ôn tập mẫu câu: Ai - thế nào?( Tiếp theo)

#### A. Mục tiêu:

- Củng cố cho HS về kiểu câu kể *Ai – thế nào*
- HS phân biệt, đặt câu và hoàn thành một số BT.

#### B. Đồ dùng dạy học

#### C. Các hoạt động dạy học:

I. Kiểm tra: Kết hợp trong giờ

II. Bài mới – 1. Giới thiệu- ghi bài

2. Dạy bài mới

#### \***Bài 1**: Miệng

a- Tìm từ chỉ đặc điểm về hình dáng của 1 người, 1 vật

b- Về tính tình của 1 người.

-Nhận xét, bổ sung.

#### \***Bài 2**: Bảng nhóm

Chọn mỗi từ để đặt thành câu ( Mỗi phần 3 câu ) ở bài 1

-Nhận xét, bổ sung.

#### \***Bài 3**: Vở

- Chọn từ thích hợp rồi đặt câu với từ ấy để tả:

+Mái tóc của mẹ em

+Hình dáng con voi

+Tính tình của bà em

+Đôi tai của chú mèo

- Chữa bài, nhận xét

-Yêu cầu HS đọc câu viết

\***Bài 4**: Đặt một câu cú từ “*sông Hương*” theo mẫu câu  
*Ai thế nào?*

- Nêu yêu cầu

- HS nối tiếp nêu từ

+ *To, nhỏ, cao, thấp, tròn, vuông*

+ *Ngoan, hư, dữ, dũng cảm, nhút nhát, khó tính, giả dối, trung thực.*

- Đọc yêu cầu

- HS các nhóm làm bài vào bảng nhóm

-Trình bày bài

+*Bé Hoà nhà em rất ngoan.*

+*Anh Kim Đồng thật dũng cảm.*

+*Nụ là một cô bé nhút nhát.*

+ *Cái bàn này rất thấp.*

+ *Những cây cau này cao quá.*

+*Bạn Vương thấp nhất lớp em.*

- Đọc yêu cầu.

- HS làm vở.

- 4 HS chữa bài.

#### **Ví dụ:**

*Mái tóc của mẹ em đen nhánh.*

*Con voi này rất to.*

*Tính tình của mẹ em thật hiền hậu.*

*Chú mèo có đôi tai rất tinh.*

- HS đọc bài viết của mình.

- HS nêu yêu cầu.



- GV cùng HS nhận xét

\* **Bài 5:** Đặt một câu theo mẫu : Ai thế nào ?

\* Chuyển câu đó thành 2 câu mới có nội dung tỏ ý khen ngợi .

- HS trả lời miệng.

- HS nêu yêu cầu.

- HS làm bài vào vở.

- 3 HS lên bảng làm bài.

III. Củng cố: Khái quát chung – nhận xét giờ.

IV. Dặn dò: Về nhà ôn bài.

## Tiếng việt

### Tiết 3: Tả ngắn về biển

#### A. Mục tiêu:

- Rèn kĩ năng viết trả lời câu hỏi về biển.

#### B. Đồ dùng dạy- học:

- GV : Tranh minh hoạ cảnh biển.

#### C. Các hoạt động dạy- học:

##### I. ổn định tổ chức:

- Hát

##### II. Kiểm tra bài cũ:

- 2 HS thực hành.

- Gọi 2 HS thực hành nói lời đồng ý đáp lời đồng ý.

+ Tình huống: HS 1 hỏi mượn HS 2 thước kẻ

- HS 2: Nói lời đồng ý.

- HS 1: Đáp lại lời đồng ý của bạn.

- Nhận xét, cho điểm

##### III. Bài mới:

+ Giới thiệu bài, ghi tên bài.

+ Hướng dẫn HS làm bài tập:

\***Bài 1:** ( Miệng ) Tả ngắn về biển

- Nêu yêu cầu.

- Nói tiếp HS đọc bài của mình.

- Nhận xét.

VD:

*Tranh vẽ cảnh biển buổi sáng. Sóng biển xanh rào rạt vỗ. Những con thuyền giương căng buồm và những dân chài đang cần mẫn làm việc. Những chú hải âu bay lượn trên sóng biển. Mặt trời đang từ từ dâng cao, đỏ ối. Những đám mây hồng hồng bồng bênh phía*

- Nhận xét

**\* Bài 3:** (Viết)

Dựa vào bài miệng vừa làm hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 5 đến 7 câu nói về biển.

- Yêu cầu: Dựa vào quan sát hoặc nhìn thấy khi đi tham quan, trên ti vi,....

Dựa vào gợi ý SGK Trang 68 để viết thành 1 đoạn văn ngắn nói về cảnh biển.

- Yêu cầu HS làm bài

- Gọi HS đọc bài viết.

- Chấm bài, nhận xét.

- GV đọc bài mẫu cho HS nghe.

*chân trời.*

- 2 HS đọc yêu cầu.

- Lớp làm vở.

- 1 HS làm bảng phụ.

- Nối tiếp HS đọc bài.

- Nhận xét bài của bạn.

\*Bài mẫu:

*Cảnh biển buổi sáng thật đẹp đẽ và nên thơ.*

*Ánh mặt trời toả chiếu trên biển lấp lánh. Mặt biển giống như một tấm gương khổng lồ. Những con sóng nhỏ nhấp nhô như đang nô đùa trong nắng sớm. Một chiếc thuyền đánh cá đang giương buồm rẽ sóng ra khơi.*

*Trên cao, từng đàn hải âu chao liệng, có con sà xuống sát mặt sóng. Xa xa, mấy đám mây bông lững lờ trôi, tô điểm thêm vẻ thanh bình cho cảnh biển buổi sớm mai.*

**IV. Củng cố:**

- Nhận xét giờ học.

**V. Dặn dò:**

- Nhắc HS tập đáp lại lời đáp khi giao tiếp và tập viết đoạn văn ngắn tả về biển.

**Toán**

**Ôn tập về Hình học**

**(Dạy 3 tiết)**

**A. Mục tiêu:** - Củng cố cho học sinh về hình học, nhận dạng hình và tính chu vi hình tam giác, hình tứ giác.

- HS biết vận dụng để làm một số bài tập.

**B Các hoạt động dạy học**

**I. Kiểm tra:** bài tập về nhà.

**II. Bài mới :** 1. Giới thiệu- ghi bài